

CÔNG TY CP THỦY SẢN CỬU LONG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
***** Độc lập – tự do – Hạnh phúc *****

Số: 53/2014/TSCL

"V/v: giải trình chênh lệch số liệu

Kết quả kinh doanh năm 2013 sau kiểm toán"

Trà vinh, ngày 31 tháng 03 năm 2014

**Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh**

- Tên công ty: Công ty CP Thủy sản Cửu Long

- Mã chứng khoán: CLP

Công ty Cổ phần Thủy sản Cửu Long xin giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế trên báo cáo riêng của công ty mẹ và báo cáo hợp nhất năm 2013 sau khi kiểm toán như sau:

1. Báo cáo riêng Công ty mẹ:

Stt	Chỉ tiêu	Số liệu báo cáo của Công ty	Số liệu báo cáo của kiểm toán	Chênh lệch (đồng)
1	Chi phí tài chính	27,548,414,529	27,587,076,167	38,661,638
2	Chi phí thuế TNDN hoãn lại		(665,364,665)	(665,364,665)
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(61,883,286,137)	(61,256,583,110)	626,703,027

Nguyên nhân chênh lệch trên BCTC riêng của Công ty mẹ:

- Chi phí tài chính tăng 38,661,638 đồng là tính lại phần lãi chậm nộp tiền bán phần vốn nhà nước theo QĐ số 21/2012/QĐ-TT ngày 10/05/2012 của Thủ Tướng Chính Phủ và hướng dẫn của Bộ tài chính tại thông tư số 184/2012/TT-BTC ngày 25/10/2012 và theo hướng dẫn tại công văn số 11603/BTC-TCDN ngày 30/08/2013 của Bộ Tài Chính.
- Chi phí thuế TNDN hoãn lại ghi nhận (665,364,665) đồng là do tính thuế TNDN của khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho đến thời điểm 31/12/2013.
- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp chênh lệch 626,703,027 đồng là do điều chỉnh khoản chi phí tài chính và Thuế TNDN hoãn lại nêu trên.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất:

Stt	Chỉ tiêu	Số liệu báo cáo của Công ty	Số liệu báo cáo của kiểm toán	Chênh lệch (đồng)
1	Giá vốn hàng bán	1,124,995,386,381	1,125,554,241,699	558,855,318
2	Chi phí tài chính	31,202,473,061	31,241,134,699	38,661,638
3	Chi phí bán hàng	33,091,805,298	33,201,295,589	109,490,291
4	Chi phí quản lý	18,144,997,880	18,518,064,840	373,066,960
5	Chi phí thuế TNDN	(1,043,275,146)	(999,024,231)	44,250,915
6	Chi phí thuế TNDN hoãn lại		(665,364,665)	(665,364,665)
7	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(78,792,699,519)	(79,251,659,973)	(458,960,454)



Nguyên nhân chênh lệch trên BCTC hợp nhất:

- Giá vốn hàng bán tăng 558,855,318 đồng là khoản (công ty con) Công ty Cổ Phần Đông Lạnh Long Toàn điều chỉnh giá trị tồn kho 274,938,240 đồng, điều chỉnh chi phí khấu hao TSCĐ 283,917,075 đồng do sai sót Kế toán.
- Chi phí tài chính tăng 38,661,638 đồng như giải trình mục 1 báo cáo riêng của Công ty mẹ.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 373,066,960 đồng gồm:
 - + Khoản (công ty con) Công ty Cổ Phần Đông Lạnh Long Toàn điều chỉnh chi phí trích trước dịch vụ Kiểm toán năm 2013: 60,000,000 đồng; trích lập dự phòng nợ khó đòi Cty TNHH Nhật Hồng 245,849,596 đồng và điều chỉnh tiền thuế GTGT 20,217,364 đ.
 - + Khoản (công ty con) Công ty TNHH MTV Mỹ Long Nam điều chỉnh chi phí trích trước 47,000,000 do quyết toán năm 2013 của công ty theo quy định giải thể.
- Chi phí bán hàng tăng 109,490,291 đồng là khoản (công ty con) Công ty Cổ Phần Đông Lạnh Long Toàn điều chỉnh ghi nhận thuế TNCN phải nộp của các nhà môi giới bán hàng vào chi phí (năm 2011: 19,196,238 đồng, năm 2012: 42,498,990 đồng, năm 2013: 47,795,063 đồng).
- Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp tăng 44,250,915 đồng là khoản (công ty con) Công ty Cổ Phần Đông Lạnh Long Toàn điều chỉnh chênh lệch giữa sổ sách Kế toán và quyết toán thuế lũy kế đến năm 2012.

Trên đây là giải trình của Công ty về sự thay đổi kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2013 sau khi được soát xét của Công ty kiểm toán. Công ty xin trân trọng báo cáo UBCKNN và Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM và toàn thể quý cổ đông.

Trân trọng!

Nơi nhận

- Như tiêu đề
- Lưu

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Bang

